TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **290**/2024/HS-ST
Ngày 29 – 11 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trí Dũng

2. Ông Lê Trung

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 328/2024/TLST-HS, ngày 17 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 332/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1995 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi thường trú: Tổ 4, Ấp 8, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Nhà không số (Kế E12/369/5), Ấp 14, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn T1 và bà Nguyễn Thị M; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2024. (có mặt)

2. Họ và tên: **Trần Anh N**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1990 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi thường trú: 230 Tổ 2, Khu phố 2, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 11/10/2019, Tòa án nhân dân Quận 8 đưa đi cai nghiện 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức. Đến ngày 29/12/2020 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2024. (có mặt)

** Bị hại:* **Công ty TNHH Sản xuất và thương mại O**;

Địa chỉ: 160/24/12 đường số 11, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Anh G – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Ngô Thị Thu T

(vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1995; Nơi cư trú: B16/A3F Ấp 3, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Ông Phạm Th, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

3. Công ty TNHH MTV Đ; A12/6 Ấp 2, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hà Thị Phi K, sinh năm 1976 – Chức vụ: Giám đốc (vắng mặt)

4. Anh Ngô Quốc B, sinh ngày 09/02/2009 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Nhà không số (Kế E12/369/5), Ấp 14, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Văn Th, sinh năm 1985 và bà Lê Thị Bé Đ; Cùng nơi cư trú: Nhà không số (Kế E12/369/5), Ấp 14, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho anh Ngô Quốc B: Bà Trần Thị Th – Trợ giúp viên pháp lý của Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

5. Ông Nguyễn Văn D1, sinh năm 1975; Nơi cư trú: 1362 đường Quốc Lộ 50, Ấp 5, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

6. Ông Đoàn Văn Bé T1, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện M, tỉnh Bến Tre (vắng mặt)

7. Ông Võ Hùng A, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Ấp Tà Ben, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Nguyễn Thanh T và Trần Anh N không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng 15 giờ ngày 16/6/2024, T và N gặp nhau tại quán nước ven đường, sau đó cả hai đi đến khách sạn H thuộc xã Đ thuê phòng để nghỉ ngơi. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên tại đây T và N rủ nhau đến xưởng sản xuất ngói thuộc Công ty TNHH Sản xuất và thương mại O tại địa chỉ A10/270/5 Ấp 2, xã Đ, huyện B để lấy trộm tài sản. Cụ thể như sau:

Lần thứ 01:

Khoảng 01 giờ sáng ngày 17/6/2024, N điều khiển xe mô tô Yamaha Nouvo màu trắng mang biển số 94S1-5769 chở T đi từ khách sạn đến xưởng ngói nói trên. Đến nơi, N để xe ở phía trước xưởng, cả hai đi vòng qua bên hông xưởng và trèo vào bên trong. N trèo vào trước, T đứng bên ngoài ném các dụng cụ như kìm bấm, cờ lê, mỏ lếch vào bên trong. Khoảng 10 phút sau, N gọi T vào tháo phụ 01 máy mô tơ trên máy trộn bê tông do N không tháo được, T trèo vào bên trong rồi dùng kìm bấm và kìm thường để mở máy mô tơ ra khỏi máy trộn bê tông. Trong lúc T tháo máy mô tơ thì N đi vòng trong xưởng để kiếm tài sản khác. Khi T tháo xong máy mô tơ, lúc này N lấy được 02 kẹp gỗ pallet màu cam, 01 thùng nhựa bên trong có 03 dây xích kim loại có 02 đầu móc. Sau đó, T và N khiêng các tài sản lấy được ra ngoài. Sau khi trộm cắp được các tài sản trên, N điều khiển xe máy chở T cùng các tài sản vừa trộm được đến tiệm thu mua phế liệu tại địa chỉ B16/A3F, Ấp 3, xã B, huyện B gặp bà Nguyễn Thị H bán 02 kẹp pallet và 03 sợi dây xích bằng kim loại có 02 đầu móc với giá 400.000 đồng. Bà H đưa tiền cho N rồi N điều khiển xe chở T cùng 01 máy mô tơ quay về lại khách sạn H, để máy mô tơ tại bãi giữ xe rồi cả hai đi ngủ. Số tiền 400.000 đồng có được từ việc bán các tài sản trên T và N cùng nhau tiêu xài hết.

Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, N dùng điện thoại di động lên mạng xã hội Facebook tên tài khoản "Wait Trần" đăng bán máy mô tơ thì có người hỏi mua với giá 1.200.000 đồng và N đồng ý bán. Sau đó, N điều khiển xe máy chở T cùng máy mô tơ đến bến xe Miền Đông vào nhà xe để ký gửi đến nhà xe L, huyện T, tỉnh Bình Thuận cho ông Phạm Th. Sau khi gửi cho nhà xe, N chụp lại giấy biên nhận gửi cho ông Th và ông Th chuyển khoản số tiền 1.200.000 đồng vào tài khoản số 0972428325 của T mở tại ngân hàng Tiên Phong (TPbank) rồi cả hai đi về. Trên đường về, T ghé trụ ATM rút tiền chia đều cho N, cả hai đi ăn uống và tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ 02:

Khoảng 01 giờ sáng ngày 18/6/2024, T và N tiếp tục đến xưởng ngói nói trên. Cả hai trèo vào bên trong như lần đầu và lấy trộm được 01 máy đục bê tông hiệu Makita; 01 máy phun sơn điện hiệu Graco. Sau đó, N chở T về nhà trọ của T để cất máy phun sơn. T mang theo máy đục bê tông quay lại khách sạn. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, T và N mang 01 máy đục bê tông hiệu Makita đến tiệm thu mua phế liệu tại địa chỉ A12/6, Ấp 2, xã B, huyện B bán cho bà Hà Thị Phi K được 300.000 đồng. Sau đó T cùng N đi ăn uống và trở về khách sạn.

Lần thứ 03:

Khoảng 23 giờ ngày 19/6/2024, T cùng N chuyển đến khách sạn K, địa chỉ: E8/221C, Ấp 5, xã P, huyện B để thuê phòng ở. Tại đây, N tiếp tục rủ T đến xưởng ngói nói trên để lấy trộm tài sản thì T đồng ý. Do xe máy T đã mang đi cầm trước đó nên khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T gọi điện thoại cho B (Sinh năm 2009) là người em ở gần phòng trọ của T đến khách sạn K để chở T đi công việc. Khoảng 30 phút sau, B đến khách sạn, T cùng N đi ra gặp B. T điều khiển xe mô tô biển số 71K9 - 7195 của B, chở theo B và N đến đầu đường Tập Đoàn 16, xã Đ thì T bỏ N xuống đi bộ trước vào xưởng ngói. T tiếp tục điều

khiển xe chở B về nhà trọ của T để lấy 02 cây kìm bỏ vào bịch nylon rồi quấn lại (B không biết việc T và N đi trộm và không biết T về phòng trọ để lấy 02 cây kìm). T nhờ B chở T đến ngã ba đường vào bãi rác Đa Phước thì T xuống xe rồi B quay về đi làm, T đi bộ vào bên trong xưởng ngói thì thấy N đang đi bộ phía trước. T và N trèo vào bên trong xưởng như hai lần trộm trước, cả hai lấy trộm được 01 hộp số gầu kéo, 03 máy mô tơ; 01 máy hàn màu xanh dương hiệu Riland cùng dây hàn có đầu kẹp; 01 máy cắt sắt cầm tay hiệu Hikoki; 01 bộ pa lăng có dây xích kim loại; 01 khớp nối kim loại; 01 thùng nhựa (thùng đựng sơn nước). Khi đưa được hết các tài sản ra bên ngoài thì N kêu T trông coi tài sản để N đi tìm xe ba gác để chở các tài sản trên. Khi N đi thì T một mình khiêng các tài sản trộm được ra để ở bụi cỏ cách vị trí ban đầu khoảng 100 mét hướng ra đường vào nghĩa trang Đa Phước.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 20/6/2024, bà Ngô Thị Thu T kiểm tra camera tại xưởng sản xuất ngói địa chỉ A10/270/5, Ấp 2, xã Đ phát hiện T và N đang trộm cắp tài sản như trên nên điện thoại báo tin cho Công an xã Đ. Một lúc sau, khi T đang khiêng máy mô tơ đi ra ngoài thì bị Công an xã Đ phát hiện, bắt giữ, thu giữ vật chứng đưa T và N về trụ sở làm việc. Sau đó Công an xã Đ lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra.

Bản Kết luận định giá tài sản số 2025/KL-HĐĐGTS ngày 02/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định:

- 01 mô tơ điện, không nhãn hiệu: 725.000 đồng.

- 03 sợi dây xích bằng kim loại sắt, không nhãn hiệu, tổng khối lượng 6,5kg: 84.500 đồng.

- 02 kẹp pallet bằng kim loại sắt, không nhãn hiệu, tổng khối lượng 24kg: 2.300.000 đồng.

- 01 máy đục bê tông, hiệu Makita: 2.000.000 đồng.

- 01 máy phun sơn tĩnh điện, hiệu Graco: 32.051.000 đồng.

- 01 hộp số gầu kéo, không nhãn hiệu: 1.150.000 đồng.

- 03 máy mô tơ điện, không nhãn hiệu: 1.475.000 đồng.

- 01 máy hàn hiệu Riland cùng dây hàn có đầu kẹp: 2.500.000 đồng.

- 01 máy cắt điện cầm tay, hiệu Hikoki: 300.000 đồng.

- 01 bộ ba lăng kéo tay bằng kim loại sắt, không nhãn hiệu: 143.000 đồng.

- 01 khớp nối bằng kim loại, không nhãn hiệu: 156.000 đồng.

- Đối với 02 thùng nhựa là thùng đựng sơn nước, không giao dịch mua bán trên thị trường nên không xác định giá.

Giá trị tài sản bị chiếm đoạt qua 03 lần trộm cắp được xác định:

Lần thứ 01 vào ngày 17/6/2024 gồm: 01 mô tơ điện không nhãn hiệu; 03 sợi dây xích bằng kim loại có 02 đầu móc; 02 kẹp pallet bằng kim loại sắt; 01 thùng nhựa là thùng đựng sơn nước, tổng trị giá 3.109.500 đồng.

Lần thứ 02 vào ngày 18/6/2024 gồm: 01 máy đục bê tông hiệu Makita; 01 máy phun sơn tĩnh điện hiệu Graco, tổng trị giá 34.051.000 đồng.

Lần thứ 03 vào ngày 20/6/2024 gồm: 01 hộp số gầu kéo không nhãn hiệu; 03 mô tơ điện không nhãn hiệu; 01 máy hàn hiệu Riland cùng dây hàn có đầu kẹp; 01 máy cắt điện cầm tay hiệu Hikoki; 01 bộ pa lăng có dây xích kim loại; 01 khớp nối bằng kim loại; 01 thùng nhựa là thùng đựng sơn nước, tổng trị giá 5.724.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Thanh T và Trần Anh N đã chiếm đoạt là 42.884.500 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Nguyễn Thanh T và Trần Anh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 313/CT-VKS ngày 15/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh T và Trần Anh N về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Các bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Các bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T** từ 03 năm đến 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo **Trần Anh N** từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về dân sự: Đề nghị ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại 04 mô tơ điện; 03 sợi dây xích bằng kim loại có 02 đầu móc; 02 kẹp pallet bằng kim loại sắt; 01 máy đục bê tông hiệu Makita; 01 máy phun sơn tĩnh điện hiệu Graco; 01 hộp số gầu kéo không nhãn hiệu; 01 máy hàn hiệu Riland cùng dây hàn có đầu kẹp; 01 máy cắt điện cầm tay hiệu Hikoki; 01 bộ pa lăng có dây xích kim loại; 01 khớp nối bằng kim loại; 02 thùng nhựa là thùng đựng sơn nước. Đại diện bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

Về vật chứng:

+ Đề nghị ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Ngô Quốc B 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A05, màu bạc;

+ Đề nghị tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước đối với: 01 điện thoại di động OPPO Reno 2F màu xanh tím, số seri OVCQ4PT66PJVRSMV; số IMEI

1: 863851048394250; số IMEI 2: 863851048394243, không gắn sim, là điện thoại của Trần Anh N dùng liên lạc để bán tài sản trộm cắp;

+ Đề nghị giao cho cơ quan thi hành án tiến hành đăng tin tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, màu trắng, biển số 94S1-5769, số khung: 5P11-298862; số máy: RLCN5P11BY298858 của Nguyễn Thanh T; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số: 71K9-7195, màu đỏ, số khung: không có; số máy: VKV1P52FMH-H605216;

+ Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 túi vải bố màu trắng bên trong có: 01 cây kéo cán màu xám, 03 cây kìm cắt điện, 01 kìm mở ốc, 01 dao cán màu đen, 01 dao cán màu vàng, 01 ống điếu, 05 cây cờ lê, 02 lục giác, 01 tua vít, 09 mũi khoan, 01 đầu taro, 01 hộp nhựa bên trong có 01 mũi taro, 01 bàn chải nhựa; 01 thùng giấy bên trong có: 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 nón kết màu trắng - đen, 01 đôi dép nhựa màu xanh, 01 áo thun màu đen, 01 áo thun màu đỏ, 01 quần short jean, 01 quần tây màu đen, 01 quần tây màu kem, 01 dây nịt màu xanh; 01 thùng giấy bên trong có: 01 quần dài thun màu đen, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 áo sơ mi dài ta màu đen, 01 áo sơ mi dài tay caro đỏ đen, 01 quần dài bằng vải màu xám, 01 đôi dép màu đen, 01 áo khoác màu vàng, sau lưng thêu chữ "Hữu nghị food", 01 áo khoác màu xanh lá có chữ "Grab.

+ Đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án đối với 01 USB hiệu SanDisk dung lượng 4GB bên trong có lưu video ghi lại hình ảnh các đối tượng thực hiện việc trộm cắp tài sản.

Bà Trần Thị Th là người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho anh Ngô Quốc B trình bày: Không có ý kiến gì về tội danh, hình phạt đối với bị cáo; riêng đối với người liên quan là ông B không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng là xe máy của B theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của các bị cáo như sau:

[2.1] Vào các ngày 17/6/2024, 18/6/2024, 20/6/2024, tại địa chỉ A10/270/5 Ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trần Anh N đã 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt các tài sản của Công ty TNHH Sản xuất và thương mại O, cụ thể:

Lần thứ 01: Các bị cáo chiếm đoạt 01 mô tơ điện không nhãn hiệu; 03 sợi dây xích bằng kim loại có 02 đầu móc; 02 kẹp pallet bằng kim loại sắt; 01 thùng nhựa là thùng đựng sơn nước, tổng trị giá 3.109.500 đồng.

Lần thứ 02: Các bị cáo chiếm đoạt 01 máy đục bê tông hiệu Makita; 01 máy phun sơn tĩnh điện hiệu Graco, tổng trị giá 34.051.000 đồng.

Lần thứ 03: Các bị cáo chiếm đoạt 01 hộp số gầu kéo không nhãn hiệu; 03 mô tơ điện không nhãn hiệu; 01 máy hàn hiệu Riland cùng dây hàn có đầu kẹp; 01 máy cắt điện cầm tay hiệu Hikoki; 01 bộ pa lăng có dây xích kim loại; 01 khớp nối bằng kim loại; 01 thùng nhựa là thùng đựng sơn nước, tổng trị giá 5.724.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản các lần trộm cắp là 42.884.500 đồng.

Vụ án này có đồng phạm, có sự câu kết chặt chẽ và phân công nhiệm vụ giữa các bị cáo trong việc 03 lần thực hiện hành vi phạm tội từ giai đoạn chuẩn bị phạm tội cho đến khi tiêu thụ tài sản chiếm đoạt được nên thuộc trường hợp phạm tội "Có tổ chức". Xét về vai trò đồng phạm thì bị cáo N là người khởi xướng rủ rê và chuẩn bị dụng cụ để phạm tội nên vai trò của N trong vụ án cao hơn so với T.

Như vậy, hành vi này của các bị cáo Nguyễn Thanh T và Trần Anh N đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo 03 lần lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại như đã phân tích nêu trên và mỗi lần đều đủ định lượng tối thiểu và tổng giá trị tài sản không xác định là tình tính định khung hình phạt, do vậy đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Riêng bị cáo Trần Anh N còn có nhân thân bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với ông Phạm Th (người mua 01 mô tơ), bà Nguyễn Thị H1 (người mua 02 kẹp pallet, 01 thùng nhựa, 03 dây xích có móc), bà Hà Thị Phi K (người mua 01 máy đục bê tông hiệu Makita). Khi mua các tài sản trên, ông Th, bà H1 và bà K không biết đây là những tài sản do T và N trộm cắp mà có. Ông Th, bà H1, bà K cũng đã tự nguyện giao nộp lại các tài sản đã mua của T và N. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với ông Th, bà H1 và bà K.

Đối với ông Nguyễn Văn D1 là người nhận cầm xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, màu trắng, biển số 94S1-5769. Xét không liên quan đến vụ án nên Công an Bình Chánh không xử lý.

Đối với B (Sinh năm 2009) khi T nhờ chở đi công việc, B không biết T đi trộm cắp tài sản, T và N không cho B tiền hay hứa hẹn cho tiền hoặc lợi ích vật chất khác nên Công an Bình Chánh không xử lý B.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại: 04 mô tơ điện; 03 sợi dây xích bằng kim loại có 02 đầu móc; 02 kẹp pallet bằng kim loại sắt; 01 máy đục bê tông hiệu Makita; 01 máy phun sơn tĩnh điện hiệu Graco; 01 hộp số gầu kéo không nhãn hiệu; 01 máy hàn hiệu Riland cùng dây hàn có đầu kẹp; 01 máy cắt điện cầm tay hiệu Hikoki; 01 bộ pa lăng có dây xích kim loại; 01 khớp nối bằng kim loại; 02 thùng nhựa là thùng đựng sơn nước. Tất cả vật chứng đã được thu hồi và giao trả cho đại diện bị hại là bà Ngô Thị Thu T. Đại diện bị hại không có yêu cầu bồi thường hay yêu cầu gì khác nên không xem xét.

- Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Ngô Quốc B 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A05, số hiệu R9WX40116Y; số IMEI 1: 354660976686314; số IMEI 2: 355772876686317, màu bạc nên không xem xét.

- Đối với ông Phạm Th yêu cầu các bị cáo bồi thường 1.200.000 đồng là tiền đã mua máy mô tơ, tại phiên tòa các bị cáo tự nguyện liên đới bồi thường theo phần bằng nhau số tiền 1.200.000 đồng cho ông Phạm Th nên hội đồng xét xử ghi nhận.

- Đối với người liên quan bà Nguyễn Thị H1 mua 02 kẹp pallet và 03 sợi dây xích bằng kim loại có 02 đầu móc với giá 400.000 đồng; Bà Hà Thị Phi K mua 01 máy đục bê tông hiệu Makita với giá 300.000 đồng và ông Hoàng Văn D1 cầm xe mô tô của bị cáo, xét thấy, bà Nguyễn Thị H1, bà Hà Thị Phi K, ông Hoàng Văn D1 không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng:

[6.1] Xét thấy cần lưu theo hồ sơ vụ án đối với: 01 USB hiệu SanDisk dung lượng 4GB bên trong có lưu video ghi lại hình ảnh các đối tượng thực hiện việc trộm cắp tài sản, được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

[6.2] Đối với 01 điện thoại di động OPPO Reno 2F màu xanh tím, số seri OVCQ4PT66PJVRSMV; số IMEI 1: 863851048394250; số IMEI 2: 863851048394243, không gắn sim, là điện thoại của Trần Anh N dùng liên lạc để bán tài sản trộm cắp nên tịch, sung Ngân sách Nhà nước.

[6.3] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, màu trắng, biển số 94S1-5769, số máy: 5P11-298862; số khung: RLCN5P11BY298858 của Nguyễn Thanh T dùng để thực hiện hành vi phạm tội. T khai chiếc xe này T mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, khi mua không làm giấy tờ mua bán. Kết quả xác minh xe xác định chủ đăng ký xe mô tô trên là ông Võ Hùng A. Ông Hùng A khai sử dụng xe đến năm 2019 thì bán lại cho 01 người đàn ông không rõ lai lịch. Ông Hùng A không có yêu cầu gì đối với xe mô tô biển 94S1-5769. Kết

quả tra cứu vật chứng: Không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Cơ quan điều tra đã đăng tin nhưng chưa có ai đến nhận. Xét thấy, xe này không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng, bị cáo sử dụng xe này vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số: 71K9-7195, màu đỏ, số khung: không có; số máy: VKV1P52FMH-H-605216 của Ngô Quốc B. B khai xe máy biển số 71K9-7195 B mua lại vào đầu tháng 5/2024 của một người phụ nữ không rõ lai lịch tại Quốc lộ 50, thuộc xã Đ (mua ngoài đường, B không nhớ địa chỉ) với giá 3.500.000 đồng. Khi mua không làm giấy tờ mua bán, không có người chứng kiến. Kết quả xác minh xe xác định: chủ đăng ký xe mô tô trên là Đoàn Văn Bé T1. Năm 2014, ông T1 bán lại xe này cho một người đàn ông mua ve chai, không rõ lai lịch. Ông T1 không có yêu cầu gì đối với xe máy này. Kết quả tra cứu vật chứng: Không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Cơ quan điều tra đã đăng tin nhưng chưa có ai đến nhận. Xét thấy xe này không rõ số khung và không được đăng ký hợp lệ nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6.4] Đối với 01 túi vải bố màu trắng bên trong có: 01 cây kéo cán màu xám, 03 cây kìm cắt điện, 01 kìm mở ốc, 01 dao cán màu đen, 01 dao cán màu vàng, 01 ống điếu, 05 cây cờ lê, 02 lục giác, 01 tua vít, 09 mũi khoan, 01 đầu taro, 01 hộp nhựa bên trong có 01 mũi taro, 01 bàn chải nhựa; 01 thùng giấy bên trong có: 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 nón kết màu trắng - đen, 01 đôi dép nhựa màu xanh, 01 áo thun màu đen, 01 áo thun màu đỏ, 01 quần short jean, 01 quần tây màu đen, 01 quần tây màu kem, 01 dây nịt màu xanh; 01 thùng giấy bên trong có: 01 quần dài thun màu đen, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 áo sơ mi dài ta màu đen, 01 áo sơ mi dài tay caro đỏ đen, 01 quần dài bằng vải màu xám, 01 đôi dép màu đen, 01 áo khoác màu vàng, sau lưng thêu chữ "Hữu nghị food", 01 áo khoác màu xanh lá có chữ "Grab. Xét thấy, các đồ vật này liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, để lâu không còn giá trị sử dụng và tại phiên tòa các bị cáo khai không có yêu cầu nhận lại các vật dụng cá nhân nên tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra, tại phiên tòa bị cáo T khai quá trình điều tra có thu giữ của bị cáo 01 giấy phép lái xe và 01 bằng lái xe; bị cáo N khai quá trình điều tra có thu giữ của bị cáo 01 máy tính bảng. T và N đều khai khi thu giữ không lập biên bản, các bị cáo không có thắc mắc, khiếu nại và biên bản trong hồ sơ không thể hiện có thu giữ của bị cáo T và N các tài sản và tài liệu này nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý. Các bị cáo được quyền liên hệ với các cơ quan thu giữ để được giải quyết theo thẩm quyền.

[7] Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T**: 04 (bốn) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2024.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản

1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Trần Anh N**: 05 (năm) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2024.

3. Căn cứ Điều 357, Điều 584, 589 Bộ luật dân sự;

Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo tại phiên tòa, buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường theo phần bằng nhau cho ông Phạm Th số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng), trong đó, mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng). Kể từ ngày ông Phạm Th có đơn yêu cầu thi hành án các bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải trả thêm tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

4.1. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số: 71K9-7195, màu đỏ, số khung: không có; số máy: VKV1P52FMH-H605216 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, màu trắng, biển số 94S1-5769, số máy: 5P11-298862; số khung: RLCN5P11BY298858.

4.2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động OPPO Reno 2F, số seri OVCQ4PT66PJVRSMV; số IMEI 1: 863851048394250; số IMEI 2: 863851048394243 màu xanh tím.

4.3. Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 cây kéo cán màu xám, 03 cây kìm cắt điện, 01 kìm mở ốc, 01 dao cán màu đen, 01 dao cán màu vàng, 01 ống điếu, 05 cây cờ lê, 02 lục giác, 01 tua vít, 09 mũi khoan, 01 đầu taro, 01 hộp nhựa bên trong có 01 mũi taro, 01 bàn chải nhựa; 01 thùng giấy bên trong có: 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 nón kết màu trắng - đen, 01 đôi dép nhựa màu xanh, 01 áo thun màu đen, 01 áo thun màu đỏ, 01 quần short jean, 01 quần tây màu đen, 01 quần tây màu kem, 01 dây nịt màu xanh; 01 thùng giấy bên trong có: 01 quần dài thun màu đen, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 01 áo sơ mi dài ta màu đen, 01 áo sơ mi dài tay caro đỏ đen, 01 quần dài bằng vải màu xám, 01 đôi dép màu đen, 01 áo khoác màu vàng, sau lưng thêu chữ "Hữu nghị food", 01 áo khoác màu xanh lá có chữ "Grab.

(Các vật chứng trên đang giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận tang tài vật ngày 15/10/2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

4.4. Lưu theo hồ sơ vụ án đối với: 01 USB hiệu SanDisk dung lượng 4GB bên trong có lưu video ghi lại hình ảnh các đối tượng thực hiện việc trộm cắp tài sản (vật chứng này đang lưu cùng hồ sơ vụ án).

5. Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa; Trại giam T30;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).

2 000014 967205

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thanh Lâm